

Số: /KH-UBND

Bình Định, ngày tháng năm 2020

KẾ HOẠCH
Tổng kết Đề án thí điểm tuyển chọn trí thức trẻ tình nguyện
về các xã tham gia phát triển nông thôn, miền núi
giai đoạn 2013 - 2020 trên địa bàn tỉnh Bình Định

Căn cứ Quyết định số 463/QĐ-BNV ngày 26/6/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Kế hoạch tổng kết và dự toán kinh phí thực hiện Đề án thí điểm tuyển chọn trí thức trẻ tình nguyện về các xã tham gia phát triển nông thôn, miền núi giai đoạn 2013 - 2020 (sau đây gọi tắt là Đề án 500); Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch tổng kết Đề án 500 trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tổng kết, đánh giá đúng thực trạng, kết quả thực hiện Đề án 500 qua đó đánh giá về hiệu quả và những kết quả đã đạt được, đồng thời chỉ ra những hạn chế và nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế.

b) Hướng dẫn các địa phương báo cáo, đánh giá kết quả công tác bố trí, sử dụng đội viên Đề án sau khi hoàn thành nhiệm vụ và kiến nghị, đề xuất.

c) Biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân, đội viên Đề án 500 có thành tích xuất sắc trong việc tổ chức triển khai, thực hiện Đề án.

2. Yêu cầu

a) Việc tổng kết, đánh giá phải bảo đảm khách quan, trên cơ sở bám sát mục tiêu, nội dung và trách nhiệm của các cấp, các ngành trong việc triển khai Đề án và kết quả đạt được của từng hoạt động cụ thể.

b) Nội dung báo cáo tổng kết phải đánh giá đúng thực chất kết quả thực hiện (có phân tích, đánh giá kèm theo số liệu chứng minh cụ thể). Chú trọng phân tích nguyên nhân, vướng mắc do các quy định của pháp luật, cách thức tổ chức và trách nhiệm của từng cấp chính quyền trong thực hiện Đề án.

c) Việc đề xuất tiếp tục kéo dài thời gian thực hiện Đề án phải căn cứ kiến nghị, đề xuất của địa phương và phù hợp với thực tiễn.

d) Các hoạt động tổng kết Đề án 500 được tổ chức thiết thực, tiết kiệm, hiệu quả và đảm bảo thực hiện nghiêm các quy định về công tác phòng, chống dịch Covid-19.

II. NỘI DUNG TỔNG KẾT, ĐÁNH GIÁ

1. Xây dựng báo cáo tổng kết, đánh giá việc thực hiện Đề án 500 và khen thưởng các tập thể, cá nhân triển khai thực hiện Đề án 500

a) Xây dựng Báo cáo tổng kết, đánh giá việc thực hiện Đề án 500.

b) Tổ chức đánh giá và bình xét khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc triển khai thực hiện Đề án 500 theo thẩm quyền và đề nghị Bộ trưởng Bộ Nội vụ khen thưởng. Số lượng và cơ cấu cụ thể như sau:

- Đối với tập thể: 03 Ủy ban nhân dân cấp xã; 01 cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện/thị xã và 1 cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh trực tiếp triển khai thực hiện Đề án 500.

- Đối với cá nhân: 03 đội viên Đề án; 03 công chức thuộc phòng chuyên môn cấp huyện, cấp tỉnh trực tiếp triển khai thực hiện Đề án.

2. Tổ chức Hội nghị tổng kết Đề án 500 tỉnh Bình Định

Trên cơ sở tình hình diễn biến của dịch Covid-19, giao Sở Nội vụ xem xét, đề xuất việc tổ chức Hội nghị tổng kết Đề án 500, đảm bảo phù hợp với yêu cầu và thực hiện nghiêm các quy định về công tác phòng, chống dịch Covid-19 của Chính phủ và Ủy ban nhân dân tỉnh.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch tổng kết Đề án 500 của tỉnh được sử dụng từ nguồn kinh phí đã được Ủy ban nhân dân tỉnh giao dự toán năm 2020 cho Sở Nội vụ tại Quyết định số 4468/QĐ-UBND ngày 16/12/2019.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nội vụ

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo tổng kết, đánh giá việc triển khai thực hiện Đề án 500 trên địa bàn tỉnh.

b) Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức Hội nghị tổng kết Đề án 500 đảm bảo thực hiện nghiêm các quy định về phòng, chống dịch Covid-19.

c) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng các tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc triển khai thực hiện Đề án 500.

2. Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh và Truyền hình Bình Định, Báo Bình Định: Phối hợp với Sở Nội vụ, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã có liên quan tăng cường thông tin tuyên truyền; xây dựng phóng sự, viết tin bài đưa tin về việc thực hiện Đề án 500 trên địa bàn tỉnh.

3. Đề nghị Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh: Phối hợp với Báo Bình Định, Đài Phát thanh và Truyền hình Bình Định tăng cường thông tin tuyên truyền về việc thực hiện Đề án 500 cho đối tượng đoàn viên, thanh niên trên địa bàn tỉnh; phối hợp tổ chức Hội nghị tổng kết Đề án 500.

4. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã thực hiện Đề án 500

a) Tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện Đề án 500 tại địa phương; tổng hợp báo cáo kết quả về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) **trước ngày 15/8/2020** (theo Phụ lục Đề cương báo cáo đính kèm).

b) Phối hợp với Sở Nội vụ thực hiện bố trí, sắp xếp công tác cho đội viên sau khi kết thúc Đề án.

c) Tổ chức đánh giá và bình xét, thực hiện khen thưởng, đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân và đội viên Đề án có thành tích xuất sắc trong việc triển khai thực hiện Đề án 500.

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Vụ CTTN - Bộ Nội vụ;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh;
- Đài Phát thanh và Truyền hình;
- Báo Bình Định;
- LĐVP UBND tỉnh;
- UBND các huyện: An Lão, Vĩnh Thạnh, Vân Canh, Phù Cát, Phù Mỹ và thị xã Hoài Nhơn;
- Lưu: VT, K12, K16.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Phi Long

Phụ lục
ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO
Tổng kết kết quả triển khai thực hiện Đề án thí điểm
tuyển chọn trí thức trẻ tình nguyện về các xã tham gia phát triển
nông thôn, miền núi giai đoạn 2013 - 2020
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND
ngày /8/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Phần I
CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN, CHỈ ĐẠO
VÀ HƯỚNG DẪN TRIỂN KHAI THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

I. CÔNG TÁC THÔNG TIN, TUYÊN TRUYỀN VỀ ĐỀ ÁN

1. Đánh giá công tác thông tin tuyên truyền về mục tiêu của Đề án.
2. Các hoạt động, tuyên truyền Đề án; đối thoại với các đội viên Đề án; thăm hỏi, động viên, khuyến khích các đội viên Đề án trong quá trình thực hiện nhiệm vụ tại xã.
3. Đánh giá chung: Mặt được, tồn tại, hạn chế và nguyên nhân.

II. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, BAN HÀNH VĂN BẢN TRIỂN KHAI THỰC HIỆN DỰ ÁN

1. Đánh giá công tác chỉ đạo, ban hành văn bản triển khai thực hiện Đề án của địa phương.
2. Kết quả ban hành văn bản triển khai thực hiện Đề án
(Phụ lục I - Danh mục văn bản chỉ đạo thực hiện Đề án kèm theo)
3. Đánh giá: Mặt được, tồn tại, hạn chế và nguyên nhân.

III. CÔNG TÁC HƯỚNG DẪN, KIỂM TRA, ĐÔN ĐỐC THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

1. Đánh giá công tác hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai, thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh để tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện Đề án.
2. Kết quả công tác hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai, thực hiện Đề án.
3. Đánh giá chung: Mặt được, tồn tại, hạn chế và nguyên nhân.

IV. THỰC HIỆN CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO VỀ ĐỀ ÁN

1. Đối với đội viên Đề án.

2. Đối với Ủy ban nhân dân cấp xã.
3. Đối với Ủy ban nhân dân cấp huyện.
4. Đánh giá chung: Mặt được, tồn tại, hạn chế và nguyên nhân.

Phần II

CÔNG TÁC BỐ TRÍ ĐỘI VIÊN ĐỀ ÁN VỀ XÃ CÔNG TÁC

I. CÔNG TÁC TỔ CHỨC CHO ĐỘI VIÊN ĐỀ ÁN VỀ XÃ CÔNG TÁC

1. Công tác phân công, giao nhiệm vụ và tạo điều kiện để đội viên Đề án ổn định cuộc sống và triển khai thực hiện nhiệm vụ

- a) Đánh giá việc phân công, giao nhiệm vụ cho đội viên Đề án.
- b) Kết quả phân công nhiệm vụ cho đội viên Đề án.

(Phụ lục II - Phân công nhiệm vụ cho đội viên Đề án kèm theo)

- c) Đánh giá chung: Mặt được, tồn tại, hạn chế và nguyên nhân.

3. Đánh giá việc quan tâm, giúp đỡ, tạo điều kiện của cấp ủy, chính quyền xã để đội viên Đề án khi về xã công tác

a) Hướng dẫn của cấp ủy, chính quyền xã về việc thực hiện nhiệm vụ của các chức danh công chức cấp xã để đội viên Đề án nhanh chóng tiếp cận với công việc được giao.

b) Quan tâm, tạo điều kiện bố trí phương tiện, điều kiện làm việc (bàn, ghế, tủ làm việc riêng, được bố trí nhà ở công vụ...) để đội viên Đề án ổn định cuộc sống và triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao.

- c) Đánh giá chung: Mặt được, tồn tại, hạn chế và nguyên nhân.

II. CÔNG TÁC HƯỚNG DẪN KIỂM TRA, ĐÔN ĐỐC VIỆC THỰC HIỆN NHIỆM VỤ

1. Đánh giá công tác hướng dẫn kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ của đội viên Đề án

Công tác nắm bắt tình hình và có ý kiến chỉ đạo kịp thời để khắc phục những khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện Đề án ngay sau khi đội viên Đề án về xã công tác.

2. Kết quả hướng dẫn kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của đội viên Đề án.
3. Đánh giá chung: Mặt được, tồn tại, hạn chế và nguyên nhân.

III. VIỆC THỰC HIỆN CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI ĐỘI VIÊN ĐỀ ÁN

1. Đánh giá việc thực hiện chế độ, chính sách đối với Đội viên Đề án

2. Kết quả thực hiện chế độ, chính sách đối với Đội viên Đề án.

3. Đánh giá chung: Mặt được, tồn tại, hạn chế và nguyên nhân.

(Phụ lục III - Kết quả thực hiện chế độ, chính sách đối với đội viên Đề án kèm theo)

Phần III **KẾT QUẢ CÔNG TÁC CỦA ĐỘI VIÊN ĐỀ ÁN**

I. TINH THẦN, THÁI ĐỘ LÀM VIỆC VÀ Ý THỨC TỔ CHỨC KỶ LUẬT CỦA ĐỘI VIÊN ĐỀ ÁN

1. Tinh thần, thái độ làm việc

2. Ý thức tổ chức kỷ luật

3. Tác phong, lễ lối làm việc

4. Đánh giá chung: Mặt được, tồn tại, hạn chế và nguyên nhân.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ VÀ ĐÓNG GÓP CỦA ĐỘI VIÊN ĐỀ ÁN

1. Đánh giá chung về việc thực hiện nhiệm vụ của đội viên Đề án

2. Những đóng góp cụ thể của đội viên Đề án trong 5 năm qua

(Phụ lục IV - Kết quả cụ thể trong việc tham mưu, thực hiện nhiệm vụ của đội viên Đề án kèm theo)

(Phụ lục V - Kết quả đánh giá thực hiện nhiệm vụ của đội viên Đề án kèm theo)

3. Những thuận lợi, khó khăn trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ của đội viên Đề án

a) Thuận lợi.

b) Khó khăn.

c) Nguyên nhân.

Phần IV **CÔNG TÁC ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG ĐỘI VIÊN ĐỀ ÁN**

I. CÔNG TÁC ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG ĐỐI VỚI ĐỘI VIÊN ĐỀ ÁN

1. Đánh giá công tác đào tạo, bồi dưỡng đội viên Đề án khi về xã công tác.

2. Kết quả đào tạo, bồi dưỡng đội viên Đề án.

3. Thuận lợi, khó khăn và nguyên nhân.

(Phụ lục VI - Kết quả đào tạo, bồi dưỡng đội viên Đề án kèm theo)

II. CÔNG TÁC PHÁT TRIỂN ĐẢNG ĐỐI VỚI ĐỘI VIÊN ĐỀ ÁN

1. Đánh giá công tác phát triển đảng đối với đội viên Đề án.
2. Kết quả phát triển đảng đối với đội viên Đề án.
3. Thuận lợi, khó khăn
 - a) Thuận lợi.
 - b) Khó khăn.
 - c) Nguyên nhân.

(Phụ lục VII - Kết quả phát triển đảng đội viên Đề án kèm theo)

III. CÔNG TÁC BỐ TRÍ, SỬ DỤNG ĐỘI VIÊN ĐỀ ÁN SAU KHI HOÀN THÀNH NHIỆM VỤ

1. Đánh giá công tác bố trí, sử dụng đội viên Đề án.
2. Kết quả bố trí, sử dụng đội viên Đề án.
3. Thuận lợi, khó khăn
 - a) Thuận lợi.
 - b) Khó khăn.
 - c) Nguyên nhân.

(Phụ lục VIII - Kết quả bố trí, sử dụng Đội viên Đề án kèm theo)

Phần V

ĐÁNH GIÁ CHUNG VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG VỀ ĐỀ ÁN 500

1. Mặt được.
2. Những tồn tại, hạn chế.
3. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế.

II. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Căn cứ kết quả tổng kết triển khai thực hiện Đề án 500, đề nghị Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã có kiến nghị, đề xuất cụ thể:

1. Kiến nghị
 2. Đề xuất./.
-

Phụ lục I
DANH MỤC VĂN BẢN CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN
ĐỀ ÁN 500 TRÍ THỨC TRẺ

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày tháng năm 2020
của Ủy ban nhân dân huyện/thị xã.....)

Số TT	Tên văn bản	Số văn bản	Ngày ban hành	Ghi chú
<i>(1)</i>	<i>(2)</i>	<i>(3)</i>	<i>(4)</i>	<i>(5)</i>
1				
2				
3				
4				
5				
...				

Phụ lục II
PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ CHO ĐỘI VIÊN ĐỀ ÁN 500 TRÍ THỨC TRẺ
(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày tháng năm 2020
của Ủy ban nhân dân huyện/thị xã.....)

Số TT	Họ và tên	Công tác tại xã	Chức danh công chức xã					Ghi chú
			VP-TK	ĐC-NN- XD&MT	TC-KT	TP-HT	VH-XH	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
1								
2								
3								
4								
5								
...								

Phụ lục III
KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH
ĐỐI VỚI ĐỘI VIÊN ĐỀ ÁN 500 TRÍ THỨC TRẺ

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày tháng năm 2020
của Ủy ban nhân dân huyện/thị xã.....)

Số TT	Họ và tên	Số lượng đội viên Đề án	Hỗ trợ ban đầu 10 tháng lương cơ sở	Lương và phụ cấp	Trợ cấp thêm hàng tháng 70%	Hỗ trợ khác (*)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
1						
2						
3						
4						
5						
...						

Chú thích: (*) Hỗ trợ khác gồm: hỗ trợ công tác phí, hỗ trợ cước phí tàu xe, hành lý và hỗ trợ chuyển vùng... theo quy định tại tiết b điểm 2.1 khoản 2 Điều 3 Thông tư số 68/2014/TT-BTC ngày 21/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính./.

Phụ lục IV

KẾT QUẢ THAM MUỖ, ĐỀ XUẤT THỰC HIỆN NHIỆM VỤ VÀ CÁC CHƯƠNG TRÌNH, ĐỀ ÁN, DỰ ÁN, MÔ HÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI DO ĐỘI VIÊN DỰ ÁN 500 ĐỀ XUẤT VÀ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

*(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày tháng năm 2020
của Ủy ban nhân dân huyện/thị xã.....)*

Số TT	Họ và tên	Công tác tại xã	Chức danh	Tên chương trình (*)	Nguồn kinh phí thực hiện	Thời gian triển khai, thực hiện	Kết quả triển khai, thực hiện	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
1								
2								
3								
4								
5								
...								

Chú thích: (*) Đề nghị thống kê rõ tên chương trình, đề án, dự án, mô hình phát triển kinh tế - xã hội do đội viên Đề án đề xuất và triển khai thực hiện./.

Phụ lục V
KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CỦA ĐỘI VIÊN
ĐỀ ÁN 500 TRÍ THỨC TRẺ TRONG THỜI GIAN CÔNG TÁC TẠI XÃ
(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày tháng năm 2020
của Ủy ban nhân dân huyện/thị xã.....)

Số TT	Họ và tên	Công tác tại xã	Kết quả đánh giá					Ghi chú
			Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
1								
2								
3								
4								
5								
...								

Ghi chú:

- XS: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
- HTT: Hoàn thành tốt nhiệm vụ
- HT: Hoàn thành nhiệm vụ
- KHT: Không hoàn thành nhiệm vụ
- K: Không đánh giá

Phụ lục VI
KẾT QUẢ ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG
ĐỘI VIÊN ĐỀ ÁN 500 TRÍ THỨC TRẺ

*(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày tháng năm 2020
của Ủy ban nhân dân huyện/thị xã.....)*

Số TT	Họ và tên	Công tác tại xã	Đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ	Đào tạo, bồi dưỡng về Lý luận chính trị		Ghi chú
				Sơ cấp	Trung cấp	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
1						
2						
3						
4						
5						
...						

Phụ lục VII
KẾT QUẢ PHÁT TRIỂN ĐẢNG
CỦA ĐỘI VIÊN ĐỀ ÁN 500 TRÍ THỨC TRẺ

*(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày tháng năm 2020
của Ủy ban nhân dân huyện/thị xã.....)*

Số TT	Họ và tên	Đội viên là đảng viên trước khi về xã công tác	Đội viên được kết nạp Đảng sau khi về xã công tác	Đội viên đã tham gia lớp bồi dưỡng nhận thức về Đảng	Đội viên đang được theo dõi, giúp đỡ để phát triển Đảng	Ghi chú
<i>(1)</i>	<i>(2)</i>	<i>(3)</i>	<i>(4)</i>	<i>(5)</i>	<i>(6)</i>	<i>(7)</i>
1						
2						
3						
4						
5						
...						

Phụ lục VIII
KẾT QUẢ BỐ TRÍ, SỬ DỤNG ĐỘI VIÊN ĐỀ ÁN 500 TRÍ THỨC TRẺ

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày tháng năm 2020 của Ủy ban nhân dân huyện/thị xã.....)

[illegible]